

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày: 27 -4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Tiến**

Ông **Nguyễn Văn Sanh**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Lê Mai Ly** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Quốc** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết H - sinh ngày 24 tháng 10 năm 1998; Tại: Tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: 127 đường X, phường A, quận B, thành phố D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật Giáo; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Viết T (sinh năm 1963) và bà Phạm Thị Hồng P (sinh năm 1971); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 28.9.2019, có mặt tại phiên tòa.

+ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- **Nguyễn Ngọc C** - sinh năm 2001; Địa chỉ: K351 H29/11 đường E, phường F, quận B, thành phố D, có mặt.

- **Lê Thị Minh P1** - sinh năm 1976; Địa chỉ: K351 H29/11 đường E, phường F, quận B, thành phố D, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 28.9.2019, tại trước số nhà 211 đường Y, phường M, quận N, thành phố D, tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Viết H đang tàng trữ 03 viên nén màu cam (loại ma túy thuốc lắc). Lúc này H đang điều khiển xe mô tô mang BKS 43T1-2687 chở Nguyễn Ngọc C phía sau.

* Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ từ Nguyễn Viết H:

+ 01 gói giấy màu trắng, chứa 03 viên nén màu cam, được niêm phong ký hiệu là A.

+ 01 điện thoại di động màu xám có chữ Iphone, số Imei: 352018071200048, lắp sim số: 0911.730.759.

+ 01 điện thoại di động có chữ Nokia màu đen, số Seri 1: 354478094843521, số seri 2: 354478097843528, lắp sim số: 0935.508.585.

- Tiền VNĐ: 700.000 đồng.

- Thu giữ từ Nguyễn Ngọc C: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ đen, mang BKS 43T1-2687, số khung: 027703, số máy 0543856.

* Theo Kết luận giám định số 283/GĐ-MT ngày 04/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng, kết luận:

- 03 viên nén màu cam trong mẫu niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại MDMA, khối lượng mẫu A: 1,089 gam.

- Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: 0,417 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói.

* Qua điều tra, Nguyễn Viết H đã khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 00 ngày 28.9.2019, L (quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại và nhờ H mua ma túy giúp. L và H gặp nhau tại ngã ba đường Lê Duẩn - Lý Thái Tổ - Điện Biên Phủ, thành phố Đà Nẵng, L đưa cho H 1.500.000 đồng. H gọi điện cho T1 (quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy, T1 nói với H đến Karaoke Z, thành phố Đà Nẵng sẽ có người giao ma túy. Sau đó, H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ đen, mang BKS 43T1-2687 chở C đi cùng, C đứng ngoài, H vào bên trong quán thì gặp 01 người bạn của T1 (không rõ họ tên), người này bán cho H 03 viên thuốc lắc màu cam gói trong 01 tờ giấy màu trắng, với giá 1.200.000 đồng. Trên đường mang ma túy về đưa cho L thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Viết H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của H phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng:

Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu chờ xử lý:

- 0,417 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói hoàn trả sau giám định.
- 01 điện thoại di động màu xám, có chữ Iphone, Imei: 352018071200048, lắp sim số: 0911.730.759.
- 01 điện thoại di động có chữ Nokia màu đen, số seri 1: 354478094843521, số seri 2: 354478097843528, lắp sim số: 0935.508.585.
- Tiền VNĐ: 700.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Viết H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Viết H về tội danh nói trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về vật chứng: Tuyên hủy ma túy, toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 điện thoại di động hiệu Nokia và số tiền VNĐ 300.000 đồng thu giữ của bị cáo H. Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Viết H số tiền VNĐ: 400.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Viết H đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã đề cập. Bị cáo không có ý kiến gì về mặt tội danh cũng như điều luật mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và mức đề nghị áp dụng, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Ngọc C và Lê Thị Minh P1 xác nhận lời khai của mình trong quá trình điều tra là trung thực, đúng với diễn biến vụ án. Bà Lê Thị Minh P1 không có ý kiến hay yêu cầu gì liên quan đến quyền, nghĩa vụ của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra,

truy tố và tại phiên tòa bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Khoảng 22 giờ 30 ngày 28/9/2019, , tại trước số nhà 211 đường Y, phường M, quận N, thành phố D, tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Viết H đang tàng trữ 1,089 gam ma túy loại MDMA mục đích để sử dụng.

Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đồng thời làm gương cho người khác. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức án khi lượng hình.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Kim L1 là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bà nội là bà Nguyễn Thị L2 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Đối với Nguyễn Ngọc C không biết về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Viết H. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu không đề cập xử lý là có cơ sở.

Đối với người tên L, T1 và người giao ma túy cho H, liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của H, hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Đối với các vật chứng gồm: 0,417 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động màu xám, có chữ Iphone, Imei: 352018071200048, lắp sim số: 0911.730.759 và 01 điện thoại di động có chữ Nokia màu đen, số seri 1: 354478094843521, số seri 2: 354478097843528, lắp sim số: 0938.508.585 là phương tiện bị cáo H dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với tiền VNĐ 700.000 đồng, trong đó 300.000 đồng là tiền mua ma túy còn dư nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước và 400.000 đồng của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ đen, mang BKS 43T1-2687, số khung: 027703, số máy: 0543856, chủ sở hữu là bà Lê Thị Minh P1 - là mẹ ruột của Nguyễn Ngọc C. Bà P1 có đưa xe cho C sử dụng vào tối ngày 28.9.2019, không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của H. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại xe cho bà P1 là có căn cứ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Viết H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Viết H 1 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tiêu hủy: 0,417 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xám, có chữ Iphone, Imei: 352018071200048, lắp sim số: 0911.730.759; 01 điện thoại di động có chữ Nokia màu đen, số seri 1: 354478094843521, số seri 2: 354478097843528, lắp sim số: 0938.508.585.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

Trả cho bị cáo Nguyễn Viết H số tiền 400.000 đồng.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu và Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng)

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;

Buộc bị cáo Nguyễn Viết H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Trại giam Hòa Sơn;
- CQCSĐT CA quận Hải Châu;
- THA dân sự quận Hải Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Xoa

Huỳnh Tiến

Nguyễn Thị Thu Hà